

TRUYỀN ĐỘNG BÁNH RĂNG CÔN

Thông số cơ bản

Передачи зубчатые конические
основные параметры

Bevel gears
Basic parameters

TCVN
1991 - 77

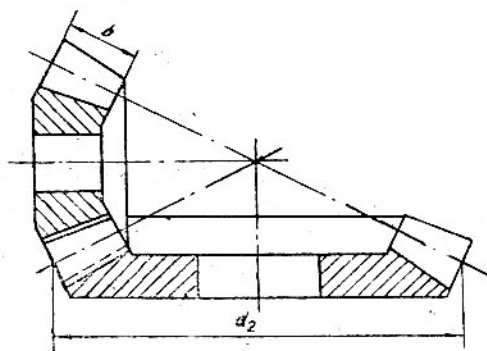
Có hiệu lực
từ 1-1-1979

1. Tiêu chuẩn này áp dụng cho bộ truyền bánh răng côn có góc cắt nhau giữa các trục bằng 90° của các hộp giảm tốc (và hộp tăng tốc) bằng răng côn, các hộp giảm tốc liên hợp (bánh răng côn — bánh răng trụ), được sản xuất dưới dạng sản phẩm độc lập.

Tiêu chuẩn không áp dụng cho các bộ truyền bánh răng côn của các hộp giảm tốc có công dụng đặc biệt và kết cấu đặc biệt (hộp giảm tốc, tăng tốc của máy bay, ô tô, máy kéo v.v...).

Tiêu chuẩn này được khuyến khích áp dụng cho các bộ truyền bánh răng côn lắp trong các máy móc và thiết bị thông dụng.

2. Đường kính vòng chia ở đáy lớn của bánh răng lớn (bánh răng bị dẫn) d_2 , được chỉ dẫn trên hình vẽ, phải theo đúng các trị số trong dãy sau:



50 ; (56) ; 63 ; (71) ; 80 ; (90) ; 100 ; (112) ; 125 ; (140) ; 160 ; (180) ; 200 ; (225) ; 250 ; 280 ; 315 ; 355 ; 400 ; 450 ; 500 ; 560 ; 630 ; 710 ; 800 ; 900 ; 1000 ; 1120 ; 1250 ; 1400 ; 1600 mm.

Chú thích :

1. Không nên dùng các trị số đường kính ghi trong dấu ngoặc ;
2. Sai số cho phép giữa đường kính thực tế với các trị số đường kính theo dãy trên không được lớn hơn 2% ;
3. Tỷ số truyền danh nghĩa của bộ truyền u phải theo đúng các trị số trong bảng.

Dãy 1	1,00		1,25		1,60		2,00		2,50
Dãy 2		1,12		1,4		1,80		2,24	
Dãy 1		3,15		4,00		5,00		6,30	
Dãy 2	2,80		3,55		4,50		5,60		

Chú thích :

1. Nên ưu tiên sử dụng dãy 1 ;
2. Sai số cho phép giữa tỷ số truyền thực tế với các tỷ số truyền danh nghĩa không được lớn hơn 3%.
3. Chiều rộng vành răng b phải theo chỉ dẫn trong bảng.

Đường kính vòng chia ở đáy lớn của bánh răng lớn d_2 , mm	Chiều rộng vành răng b , mm đối với tỷ số truyền u																
	1	1,12	1,25	1,4	1,6	1,8	2	2,24	2,5	2,8	3,15	3,55	4	4,5	5	5,6	6,3
50	10	9,5	9	9	8,5	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
56	11	10,5	10	10	9,5	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
63	13	12	11,5	11	10,5	10	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
71	14	11	13	12	11,5	11,5	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
80	16	15	15	14	13	13	13	12	12	—	—	—	—	—	—	—	—
90	18	17	16	16	15	15	14	14	14	—	—	—	—	—	—	—	—
100	20	19	18	18	17	16	16	15	15	15	15	—	—	—	—	—	—
112	22	21	20	20	19	18	18	17	17	17	17	—	—	—	—	—	—
125	25	24	22	22	20	20	20	19	19	19	19	19	18	—	—	—	—
140	28	26	26	24	24	22	22	22	21	21	21	21	21	20	20	—	—
160	32	30	30	28	28	26	25	25	25	24	21	21	21	24	21	24	21
180	36	34	32	32	30	30	28	28	28	28	26	26	26	26	26	26	26
200	40	38	36	34	34	32	32	32	30	30	30	30	30	30	30	28	28
225	45	42	42	40	38	36	36	36	34	34	34	34	32	32	32	32	32
250	50	48	45	45	42	40	40	40	38	38	38	38	36	36	36	36	36
280	55	52	52	50	48	45	45	45	42	42	42	42	42	40	40	40	40
315	65	60	60	55	52	52	50	50	48	48	48	48	45	45	45	45	45
355	70	70	65	63	60	60	55	55	55	55	55	52	52	52	52	52	52
400	80	75	75	70	70	65	63	63	60	60	60	60	60	60	60	60	60
450	90	85	80	80	75	75	70	70	70	70	65	65	65	65	65	65	65
500	100	95	90	90	85	80	80	80	75	75	75	75	75	75	75	70	70
560	—	—	—	—	—	90	90	90	85	85	85	85	80	80	80	80	80
630	—	—	—	—	—	100	100	100	95	95	95	95	90	90	90	90	90
710	—	—	—	—	—	120	110	110	110	110	105	105	105	105	105	105	100
800	—	—	—	—	—	130	130	125	125	120	120	120	120	120	120	120	120
900	—	—	—	—	—	140	140	140	140	140	130	130	130	130	130	130	130
1000	—	—	—	—	—	—	—	160	150	150	150	150	150	150	150	140	140
1120	—	—	—	—	—	—	—	170	170	170	170	170	160	160	160	160	160
1250	—	—	—	—	—	—	—	190	190	190	190	190	180	180	180	180	180
1400	—	—	—	—	—	—	—	220	210	210	210	210	210	200	200	200	200
1600	—	—	—	—	—	—	—	250	250	240	240	240	240	240	240	240	240